

Số: 72 /KH-THTT

An Trường, ngày 17 tháng 9 năm 2025

KẾ HOẠCH THU- CHI
V/v quản lý tài chính các nguồn thu trong năm học 2025 - 2026

Thực hiện kế hoạch nhiệm vụ năm học 2025-2026, trường Tiểu học Trường Thọ xây dựng kế hoạch quản lý tài chính các nguồn thu năm học 2025-2026 cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích:

Hỗ trợ các hoạt động chuyên môn trong nhà trường, không ngừng thúc đẩy chất lượng dạy và học trong nhà trường.

Các khoản thu chi phù hợp sát với yêu cầu chuyên môn của nhà trường.

2. Yêu cầu:

Việc thu, chi các khoản thu dịch vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục thu vừa đủ chi; chi đúng mục đích; mang tính chất phục vụ.

Thực hiện đúng theo các hướng dẫn về thực hiện các khoản thu năm học 2025-2026 của các cấp.

Thực hiện đúng nguyên tắc chế độ tài chính kế toán.

II. KẾ HOẠCH CỤ THỂ

1. Các khoản thu theo quy định:

- Căn cứ vào Quyết định số 7268/QĐ-UBND ngày 19/12/2024 của Ủy ban nhân dân huyện An Lão về việc giao dự toán thu, chi ngân sách năm 2025 cho các phòng, ban, ngành, các xã, thị trấn và các đơn vị;

1.1. Dự toán NS cấp 2025

TT	Danh mục	Số thu	Số thực hiện đến 30/6/2025	Số còn lại của dự toán 6 tháng cuối năm 2025	Ghi chú
1	Tổng cộng	13.324.443.470	5.683.905.351	7.640.238.119	
1.1	Kinh phí không tự chủ	173.700.000	162.000.000	11.700.000	
1.2	Kinh phí tự chủ	12.630.443.470	5.521.905.351	7.108.538.119	
	Số dư năm 2024	106.192.630		106.192.630	
	Lương và các khoản theo lương	9.092.000.000	4.967.709.300	4.124.290.700	

	Bù biên chế thiếu, nâng lương	287.000.000	0	287.000.000	
	Chi chuyên môn + khác	1.096.000.000	554.196.051	541.803.949	
	TNTT 6 tháng cuối năm 2024	1.529.250.840	0	1.529.250.840	
1.3	Tiền thưởng NĐ 73	520.000.000	0	520.000.000	

1.2. Bảo hiểm y tế học sinh

Căn cứ Công văn số 33/BHXX ngày 12/8/2025 của BHXH TP Hải phòng, BHXH cơ sở An Lão về việc triển khai công tác thu bảo hiểm y tế học sinh năm học 2025 - 2026

TT	Độ tuổi	Mức học thu/học sinh	Số HS tham gia	Ghi chú
Lớp 1	Sinh Từ T01/01/2019-01/10/2019	789.750	133	
	Sinh Từ T02/10/2019 - 01/11/2019	737.100	15	
	Sinh Từ T02/11/2019 - 01/12/2019	648.450	12	
	Sinh Từ T02/12/2019 - 31/12/2019	631.800	15	
Lớp 2, 3,4,5		631.800	688	
Tổng cộng				

1.3. Quỹ vòng tay bè bạn

Căn cứ Kế hoạch số 05/KH-LN ngày 08/09/2023 của Huyện đoàn và Phòng Giáo dục và Đào tạo An Lão về việc triển khai phong trào “ Kế hoạch nhỏ” giai đoạn 2023 - 2027.

Thực hiện kế hoạch thu gom giấy vụn, phế liệu để tạo nguồn kinh phí hoạt động thông qua quỹ “ Vòng tay bè bạn”. Tổng phụ trách đội xây dựng kế hoạch chi tiết giao chỉ tiêu cụ thể cho các lớp.

- Dự kiến triển khai thu gom giấy vụn, phế liệu từ 10 đến 15kg/học sinh
- Dự kiến sử dụng nguồn thu:

+ Trích nộp cấp trên: 25%

+ Để lại đơn vị: 75% (Chi các hoạt động Đội của trường)

2. Các khoản thu dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục, đào tạo

Căn cứ pháp lý: Nghị quyết số 02/NQ-HĐND ngày 20/07/2022 và Nghị quyết số 08/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân Thành phố Hải Phòng; Hướng dẫn liên sở số 86/HDLS-GDDT-STC ngày 08/12/2023 về việc thực

hiện thu, cơ chế quản lý thu chi đối với các dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục, đào tạo đối với cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn thành phố Hải Phòng;

Công văn 6126/SGDDT-KHTC ngày 19/8/2025 của Sở GD&ĐT Hải Phòng về việc thực hiện các khoản thu trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo năm học 2025-2026;

Công văn 542/UBND-VhXH ngày 05/9/2025 của UBND xã về việc thực hiện các khoản thu trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo năm học 2025-2026

2.1- Các môn liên kết

Môn liên kết	Mức học phí/tháng	Số HS dự kiến tham gia	Số thu/tháng	Tên công ty liên kết	Kế hoạch chi
Học liệu; 30.000đ/tháng GD Kỹ năng sống 2 tiết/tuần x 10.000đ/tiết	80.000đ	802	64.160.000	Công ty cổ phần phát triển kỹ năng Quốc tế	Học liệu nộp 100% về công ty. Học phí: Nộp công ty liên kết: 73% Giữ lại nhà trường 27% chi cụ thể: ((Quản lý (QL: 13%; GVCN: 5%): CSVC, hoạt động CM, khác: 4,46% Phúc lợi: 4% Thuế: 0,54%.))
Học hỗ trợ Tiếng Anh tự chọn lớp 1,2 (GVVN) 1 tiết/tuần x 10.000đ/tiết	40.000	350	14.000.000	Trung tâm NN Đặng Tuấn	Nộp công ty liên kết: 73% Giữ lại nhà trường 27% chi cụ thể: ((Quản lý (QL: 13%; GVCN: 5%) CSVC, hoạt động CM, khác: 4,46% Phúc lợi: 4% Thuế: 0,54%.))
Học hỗ trợ Tiếng Anh GV NN (1 tiết/tuần x 35.000đ/tiết)	140.000	802	112.280.000	Trung tâm NN Đặng Tuấn	Nộp công ty liên kết: 80% Giữ lại nhà trường 20% chi cụ thể: Quản lý (QL: 11%; GVCN: 3%) CSVC, hoạt động CM, khác: 3%

					Phúc lợi: 2.6% Thuế: 0,4 %
--	--	--	--	--	-------------------------------

(Thu - chi theo thực tế số học sinh học hàng tháng)

2.2 - Dịch vụ trông giữ xe cho học sinh:

- Dự kiến thu: Thu theo tháng

Loại xe	Mức thu/tháng	Số HS có nhu cầu gửi xe	Số dự thu/tháng	Kế hoạch chi
Xe đạp thường	20.000	314	6.280.000	Nộp thuế dịch vụ: 10% Trả công coi xe: 60% CSVC nhà xe :30%

2.3- Dịch vụ phục vụ nước uống học sinh

Mức thu/học sinh	Số HS đăng ký sử dụng	Tổng thu	Công ty cung cấp dịch vụ	Kế hoạch chi
10.000	802	80 200 000	Công ty TNHH Hải Lanh	Chi trả tiền nước cho công ty cung cấp: 100%

HK I thu 4 tháng (tháng 11/2025): 40.000đ; HKII thu 5 tháng (tháng 4/2026): 50.000đ

2.4- Quản lý học sinh ngoài giờ hành chính

Thời gian trông ngoài giờ	Mức thu/thời gian trông ngoài giờ	Số giờ trông ngoài giờ/tháng	Số HS có nhu cầu trông ngoài giờ	Kế hoạch chi
Các buổi chiều từ 16h đến 17h00'	10.000đ/giờ	Theo TKB	Theo thực tế số HS	- Giáo viên trực tiếp trông ngoài giờ: 68,6% - Quản lý: 18,5%. - CSVC, hoạt động CM: 5.5 % - Phúc lợi: 5.4% - Nộp thuế: 2%

2.5- Dịch vụ hỗ trợ cho hoạt động GD dạy học 2 buổi/ngày:

Mức thu/học sinh	Quy định mức thu tại NQ 02/HĐND	Số HS	Tổng thu/tháng	Kế hoạch chi (Ghi rõ ND chi)
30.000	30.000	802	24.060.000	- Nộp thuế : 2% - Trả điện + nước: 20% - Mua sắm , sửa chữa CSVC,... : 78%

2.6- Tiền ăn bán trú

Mức thu/học sinh/ngày	Quy định mức thu tại NQ 02/HĐND	Số HS ăn tại trường	Tổng thu/tháng	Công ty cung cấp dịch vụ	Kế hoạch chi
29.000đ	30.000đ	270		Công ty TNHH chế biến và cung cấp thực phẩm Hoa Phượng	Chi nộp 100% về công ty cung cấp suất ăn bán trú

2.7 Hỗ trợ cơ sở vật chất ăn bán trú (thu 100.000đ/hs ăn bán trú/năm học)

Mức thu/học sinh	Quy định mức thu tại NQ 02/HĐND	Số HS	Tổng cả năm	Kế hoạch chi (Ghi rõ ND chi)
100.000		270	27.000.000	Mua phản ngủ, chiếu, chăn

2.8 - Hỗ trợ người chăm ăn; trông trưa; công tác quản lý...

(Tính theo định mức 1 tháng/hs)

TT	Mức học thu/học sinh	Mức thu quy định tại NQ 02/NQHĐND	Số HS	Số thu/tháng	Kế hoạch chi
	120.000đ/tháng	150.000đ/tháng	270	32.400.000	- Nộp thuế vào ngân sách nhà nước: 2% - Công tác quản lý+GVCN: 58% - Người chăm ăn, trông trưa: 40%

(Chi theo số thực thu hàng tháng)

Lưu ý: - Tất cả các nội dung nêu trên đều trên tinh thần tự nguyện của học sinh và phụ huynh. Học sinh, phụ huynh đăng ký phải có đơn xin tham gia.

3/ Tài trợ cho giáo dục: Chưa huy động

4/ Đối với các khoản dịch vụ do bên thứ 3 cung cấp phục vụ trực tiếp hoạt động học tập, sinh hoạt của học sinh như quần áo đồng phục, sổ liên lạc điện tử, ... Nhà trường có trách nhiệm tuyên truyền, hướng dẫn để cha mẹ học sinh chủ động lựa chọn nhà cung cấp hàng hóa đảm bảo đúng mẫu mã, kiểu cách, tiết kiệm, phù hợp với điều kiện kinh tế gia đình.

5/ Phương thức triển khai thu - chi

Năm học 2025-2026 thực hiện sự chỉ đạo nhà trường tiếp tục thực hiện chủ trương thanh toán không dùng tiền mặt tạo điều kiện để CMHS không cần phải đến trường thanh toán các khoản thu và triển khai các khoản thu không dùng tiền mặt với hình thức qua phần mềm thu YoyoSchool, hàng tháng bộ phận tài vụ gửi thông báo các khoản thu trong tháng tới CMHS để CMHS thanh toán bằng cách quét mã QR hoặc chuyển khoản qua banking. Phí 2.000đ/lần chuyển.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đối với Hội đồng trường

- Thông qua Kế hoạch thu chi năm học 2025-2026 và Quy chế chi tiêu nội bộ. - Kiểm tra giám sát việc thực hiện các nội dung đã xây dựng.

2. Ban giám hiệu nhà trường

- Chỉ đạo các bộ phận thực hiện tốt các kế hoạch

3. Ban đại diện cha mẹ học sinh nhà trường

- Tuyên truyền, vận động cha mẹ học sinh thực hiện tốt nội dung Kế hoạch.

4. Cán bộ - Giáo viên - Nhân viên

- Thực hiện tốt công tác tuyên truyền tới cha mẹ học sinh toàn trường và thực hiện theo nội dung Kế hoạch năm học 2025-2026.

- Nhân viên Kế toán tham mưu Ban giám hiệu để thực hiện kế hoạch thu chi đảm bảo đúng theo nguyên tắc tài chính kế toán. Hướng dẫn chuyên môn nghiệp vụ cho các bộ phận để thực hiện.

Trên là toàn bộ kế hoạch quản lý tài chính các khoản thu chi trong năm học 2025-2026 của trường Tiểu học Trường Thọ. Nhà trường kính trình UBND xã An Trường, Phòng Kinh tế, Phòng Văn hoá- Xã hội xã An Trường để báo cáo và xin ý kiến chỉ đạo.

Nơi nhận:

- UBND xã An Trường;
- Phòng Kinh tế;
- Phòng Văn hoá;
- Lưu VT.

Người lập

Phan Thị Thu Đàm



HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Thanh Trà